

Bản án số: 97/2023/HS-ST
Ngày 05-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NG, THÀNH PHỐ H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Nguyễn Thị Tư

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đỗ Thị Hạnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân Quận Ng, thành phố H.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H tham gia phiên toà:** Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ng, H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1972 tại H; nơi cư trú: Tổ 5, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Lương Thị D; có vợ là Đỗ Thị O và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 08/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 13/3/2023; có mặt.

2. Đào Văn T, sinh ngày 08 tháng 7 năm 1995 tại H; nơi cư trú: Số 411 đường Đằng Hải, tổ 2, phường Đ, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Gi và bà Đào Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 08/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 13/3/2023; có mặt.

3. Vũ Thế L, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1996 tại H; nơi ĐKHKT: Số 839 đường Ngô Gia T, tổ 5, phường Đ, quận H, thành phố H; nơi ở: Số 26 đường số 5, thôn An Tr, xã An Đ, huyện An D, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn U và bà Cù Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Bích Ng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 07/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 13/3/2023; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/3/2023, Vũ Thế L gọi điện thoại cho Đào Văn T nhờ mua hộ 300.000 đồng ma túy đá và hứa sẽ cho T một ít để sử dụng. T đồng ý nên L chuyển 300.000 đồng qua tài khoản ngân hàng cho T. Sau đó, T đến nhà Nguyễn Văn Tr hỏi mua 300.000 đồng được 01 gói ma túy đá rồi mang về nhà cất giấu. Đến 20 giờ cùng ngày, L đến nhà T để lấy ma túy. T đưa cho L gói ma túy vừa mua được thì L cầm và nói đi có việc, một lúc sẽ quay lại sẽ chia ma túy cho T. Sau đó, L đi xe ôm đến khu vực ngõ 200 V, Đ, Ng để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an Quận Ng bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của L 01 gói nilon kích thước 1 x 2 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng có lắp sim số 0339004868.

Tại Cơ quan điều tra, L khai và T thừa nhận: Ngày 06/3/2023, tại nhà của T, L đã đưa cho Toàn 300.000 đồng nhờ đi mua hộ ma túy đá và hứa sẽ chia ma túy cho T. Toàn đồng ý, sau đó đi cùng L đến khu vực tổ 5 Đ, H, H để mua ma túy. Tại đây, L đứng chờ bên ngoài còn T vào mua của Tr 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó, L chia cho T một ít ma túy đá từ gói ma túy vừa mua. Số ma túy còn lại L mang về nhà sử dụng hết.

Nguyễn Văn Tr khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên. Ngoài ra Tr còn khai nhận: Tr đã 02 lần đến khu vực đường H, Quận L để mua ma túy của K (không rõ lai lịch) về bán kiếm lời vào các ngày 03/3/2023 và 06/3/2023, mỗi lần 2.500.000 đồng. Ngoài 02 lần bán ma túy cho T, Tr đã 02 lần bán ma túy cho Phan Văn Ch tại nhà riêng. Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 04/3/2023, Tr bán cho Ch 200.000 đồng ma túy đá. Lần thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 07/3/2023, Tr bán cho Ch 200.000 đồng ma túy đá.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 08/3/2023, Đào Văn T, Nguyễn Văn Tr bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ng bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua

sử dụng có lắp sim số 0936978329; thu giữ của Tr: 01 gói nilon kích thước 5 x 5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 gói nilon kích thước 7 x 10cm bên trong có 05 gói nilon mỗi gói kích thước 1 x 2cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu KC1), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng có lắp sim số 0706897258.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thế L và Đào Văn T không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Tr thu giữ: 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa, 01 lỗ cắm đầu thủy tinh bấm dính tạp chất màu đen (mẫu KX1); 01 dao lam, 01 bật lửa gas, 01 ống hút nhựa màu đỏ, dài 07 cm cắt vát một đầu, 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 05 cm cắt vát một đầu và nhiều vỏ gói nilon kích thước 1 x 2 cm.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 08/3/2023 của Nguyễn Văn Tr, Vũ Thế L, Đào Văn T, Phan Văn Ch: Dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 238/KL-KTHS(MT) ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,12 gam, là loại: Methamphetamine; Tinh thể màu trắng của mẫu KC1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,77 gam, là loại Methamphetamine; Tạp chất màu nâu bám dính trong đầu thủy tinh của mẫu KX1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSNQ ngày 15 tháng 6 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đào Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vũ Thế L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 7 năm đến 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thế L từ 12- 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật đã thu giữ tại nơi ở của Trường gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa, 01 lỗ cắm đầu thủy tinh bấm dính tạp chất màu đen, 01 dao lam, 01 bật lửa gas, 01 ống hút nhựa màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu trắng và nhiều vỏ gói nilon kích thước 1 x 2 cm. Tịch thu sung công quỹ 03 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo. Truy thu số tiền 1.000.000 đồng bị cáo Tr có được từ việc bán ma túy.

- Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên. Bị cáo Tr khai: Những đồ vật mà cơ quan công an thu giữ của bị cáo gồm: 01 chai nhựa, 01 dao lam, 01 bật lửa gas, 02 ống hút nhựa là những vật dụng để bị cáo sử dụng ma túy Methamphetamine. Nhiều vỏ gói nilon kích thước 1 x 2 cm bị thu giữ, bị cáo dùng để chia nhỏ ma túy. 5,77 gam ma túy bị thu giữ, bị cáo để bán kiếm lời. Điện thoại di động Iphone 6 bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo có sử dụng điện thoại này vào việc liên lạc, mua bán ma túy với bị cáo T. Tổng số tiền bị cáo Tr bán ma túy cho bị cáo T và Phan Văn Ch được 1.000.000đồng, bị cáo Tr đã chi tiêu cá nhân hết. Bị cáo T khai: Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo là của bị cáo, bị cáo có sử dụng điện thoại này vào việc liên lạc, mua bán ma túy với bị cáo Tr. Bị cáo L khai: Điện thoại di động Iphone 7 plus bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo có sử dụng điện thoại này vào việc liên lạc nhờ bị cáo Toàn mua ma túy hộ. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Ng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với nội dung kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Trong tháng 3 năm 2023, tại tổ 5, phường Đ, quận H, H, bị cáo Nguyễn Văn Tr đã 04 lần bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Cụ thể: Bị cáo Tr 02 lần bán ma túy cho Phan Văn Ch vào các ngày 03/3/2023 và 07/3/2023, mỗi lần với giá 200.000 đồng; 02 lần bán cho bị cáo Đào Văn T. Trong đó ngày 06/3/2023 bán 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, ngày 07/3/2023 bán 0,12 gam Methamphetamine với giá 300.000đồng. Ngoài ra Tr còn cất giấu 5,77 gam Methamphetamine nhằm mục đích mua bán kiếm lời.

[2.2] Bị cáo Đào Văn T đã 02 lần đi mua ma túy hộ cho bị cáo Vũ Thế L nhằm mục đích hưởng lời bằng ma túy. Cụ thể: Vào ngày 06/3/2023 mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, ngày 07/3/2023 mua 0,12 gam Methamphetamine với giá 300.000đồng.

[2.3] Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 07/3/2023, tại khu vực ngõ 200 V, phường Đ, Quận Ng, H, bị cáo Vũ Thế L có hành vi cất giấu bất hợp pháp 0,12 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

[2.4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Đào Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Vũ Thế L đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung:

[3] Bị cáo Tr đã 04 lần bán ma túy và cất giấu 5,77 gam Methamphetamine để bán kiếm lời. Vì vậy, bị cáo Tr phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với 02 tình tiết định khung tại điểm b “phạm tội 02 lần trở lên” và điểm i “...Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”. Bị cáo T đã 02 lần mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung quy định tại điểm b “phạm tội 02 lần trở lên”.

- Về hình phạt:

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã

thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tr đã tự thú về hành vi bán ma túy cho Phan Văn Ch vào các ngày 04/3/2023 và 07/3/2023, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L đã tham gia quân đội từ ngày 08/9/2015 đến ngày 18/01/2017, ông ngoại của bị cáo L được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[6] Tội phạm ma túy đang có diễn biến phức tạp và chiều hướng gia tăng. Ma túy đã gây tác hại to lớn đối với con người và cộng đồng, là nguyên nhân làm mất trật tự, an toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gia tăng các loại tội phạm nên hình phạt đối với tội phạm ma túy cần phải nghiêm khắc mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, xét tội phạm mà các bị cáo Tr, T đã thực hiện là rất nghiêm trọng, tội phạm mà bị cáo L đã thực hiện là nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Tr, T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo L còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo đều không nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi giám định còn lại, liên quan đến tội phạm, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Theo các biên bản mở niêm phong kiểm tra điện thoại và lời khai của các bị cáo thì 03 điện thoại di động thu giữ trong vụ án, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 01 chai nhựa, 01 dao lam, 01 bật lửa gas, 02 ống hút nhựa và nhiều vỏ gói nilon kích thước 1 x 2 cm, không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy; theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Số tiền 1.000.000 đồng bị cáo Tr có được từ việc bán ma túy, bị cáo đã chi tiêu hết, là tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu số tiền này theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[10] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[11] Đối với người đàn ông tên K bán ma túy cho bị cáo Tr, đến nay chưa xác định được căn cước lai lịch, địa chỉ Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[12] Đối với Phan Văn Ch, Công an Quận Ng đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s, r khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thế L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số 238MT/PC09 bên trong chứa chất ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

+ 01 phong bì niêm phong số 238MT-A/PC09 bên trong chứa 01 tàu thủy tinh bằm dính tạp chất màu đen.

+ 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa.

+ 01 dao lam, 01 bật lửa gas.

+ 01 ống hút nhựa màu đỏ, dài 07 cm cắt vát một đầu.

+ 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 05 cm cắt vát một đầu và nhiều vỏ gói nilon kích thước 1x2cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, lắp sim số 0339.004.868.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, lắp sim số 0936.978.329.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, lắp sim số 0706.897.258.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự Quận Ng, thành phố H).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn Tr số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, mỗi bị cáo Nguyễn Văn Tr, Đào Văn T và Vũ Thế L đều phải nộp 200.000 đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận Ng;
- VKSND TP. H;
- TAND TP. H;
- CQCSĐT- Công an Quận Ng;
- CQTHAHS- Công an Quận Ng;
- Phòng PV06- Công an TP. H;
- Sở Tư pháp TP. H;
- Chi cục THA DS Quận Ng;
- Trại tạm giam- Công an thành phố H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thủy